

Số: 677 /QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc buộc thôi học đối với sinh viên đại học chính quy
đợt xét học vụ học kỳ 1 năm học 2021 – 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-Ttg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 1650/QĐ-NHNN ngày 20/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về “Quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành kèm theo Quyết định 43/2007/QĐ-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH ngày 4/10/2019;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên đại học chính quy trong học kỳ 1 năm học 2021 – 2022;

Căn cứ biên bản Hội đồng xét cảnh báo học vụ ngày 24/3/2022;

Xét Tờ trình số 72 ngày 24/3/2022 của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý buộc thôi học 25 sinh viên đại học chính quy từ học kỳ 2 năm học 2021-2022 theo nội dung như sau:

STT	LÝ DO	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Học lực yếu kém kéo dài (cảnh báo mức 3 lần 2)	03	
2	Hết thời hạn bảo lưu	04	
3	Không đăng ký học HK1 năm học 2021 – 2022 (Đã có cảnh báo học vụ học kỳ 2 năm học 2020 -2021)	18	
TỔNG		25	

(Danh sách đính kèm)



Điều 2. Các sinh viên có tên ở Điều 1 có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ chưa hoàn thành trong thời gian học tại trường theo các Quy chế, Quy định hiện hành của của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Điều 3. Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm làm thủ tục thôi học và khóa tài khoản và gửi thông về gia đình sinh viên có tên ở Điều 1.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Công tác sinh viên, Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng Phòng Quản lý công nghệ thông tin, Trưởng các Khoa quản lý sinh viên và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH : để b/cáo;
- Như Điều 4: để th/hiện;
- Lưu VP, PĐT.

HIỆU TRƯỞNG
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Trần Phúc





DANH SÁCH BUỘC THÔI HỌC VÀ XÓA TÊN ĐỐI VỚI SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TỪ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2021-2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 674 /QĐ-ĐHNH, ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp sinh viên	TBC	Mức cảnh báo HK1 2021-2022	Mức cảnh báo HK2 2020-2021	Mức cảnh tổng hợp HK1 2021-2022	Lý do	Khoa
1	030835190070	Trần Văn Hậu	DH35KQ05	0.0	Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Học lực yếu kém kéo dài	KTQT
2	030136200860	Nguyễn Hoàng Long	DH36NH04	0.0	Mức 3	Mức 2	Mức 3 (Lần 2)	Học lực yếu kém kéo dài	Ngân hàng
3	030436200166	Lê Quốc Thái	DH36AV01	0.0	Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Học lực yếu kém kéo dài	Ngoại ngữ
4	030134180658	Phạm Thúy Vy	DH34TC05					Hết hạn bảo lưu	Tài chính
5	030736200165	Nguyễn Văn Việt	DH36LK01					Hết hạn bảo lưu	Luật kinh tế
6	030136200548	Huỳnh Phan Thủy Tiên	DH36NH05					Hết hạn bảo lưu	Ngân hàng
7	030336200066	Nguyễn Thị Thúy Hằng	DH36MK02					Hết hạn bảo lưu	QTKD
8	030134180549	Đào Thị Anh Thư	DH34NH04		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Ngân hàng
9	030134180455	Đỗ Bá Tiên	DH34NH04		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Ngân hàng
10	030134180637	Nguyễn Thị Lan Vi	DH34NH05		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Ngân hàng
11	030334180105	Hồ Ánh Kiều	DH34MK02		Mức 3	Mức 2	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	QTKD
12	030235190049	Nguyễn Thị Hòn	DH35DN01		Mức 3	Mức 2	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	HTTTQL
13	030235190172	Đặng Thị Việt Trung	DH35TM01		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	HTTTQL
14	030535190282	Võ Trần Trường Vy	DH35KT05		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Kế toán

15	030236200221	Võ Thị Thanh	Quyên	DH36CDS01		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	HTTTQL
16	030236200213	Nguyễn Tấn	Thi	DH36CDS02		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	HTTTQL
17	030736200158	Trịnh Xuân	Trường	DH36LK04		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Luật kinh tế
18	030136200583	Hoàng Thị	Thanh	DH36NH02		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Ngân hàng
19	030136200702	Đinh Hùng	Trí	DH36NH02		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Ngân hàng
20	030436200037	Nguyễn Lê Thùy	Dương	DH36AV03		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	Ngoại ngữ
21	030336200227	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	DH36QT02		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	QTKD
22	030336200291	Nguyễn Thị Minh	Thư	DH36QT02		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	QTKD
23	030336200247	Lê Thị Cẩm	Tuyên	DH36QT02		Mức 3	Mức 1	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	QTKD
24	030336200019	Lê Ngân	Bình	DH36QT03		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	QTKD
25	030336200354	Trần Thị Thu	Giang	DH36QT03		Mức 3	Mức 3	Mức 3 (Lần 2)	Không đăng ký học (đã có cảnh báo học vụ)	QTKD

Tổng 25 sinh viên./..

nh

